

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 164/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04-8-2023

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn

Bà Nguyễn Kim Huệ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 400/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Hoàng Anh V, sinh năm 1975 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: 4/40 L, phường A, quận Q, thành phố Hải Phòng.

- **Bị đơn:** Bà Tô Mỹ N, sinh năm 1977 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ông Hoàng Anh V trình bày: Ông và bà Tô Mỹ N kết hôn vào năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, thường hay cự cãi, xúc phạm lẫn nhau, mặc dù được cha mẹ hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Ông và bà Tô Mỹ N đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2022 đến nay, sau đó bà Tô Mỹ N đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Do tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn

nhân không còn hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống nên ông yêu cầu ly hôn bà Tô Mỹ N. Ông và bà Tô Mỹ N không có con chung, không có nợ chung, không có tài sản chung.

Tại bản tự khai ngày 28 tháng 7 năm 2023 bà Tô Mỹ N trình bày: Bà và ông Hoàng Anh V kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P vào ngày 14/4/2015. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn và không có tiếng nói chung, hai gia đình đã hàn gắn cho hai vợ chồng nhiều lần nhưng không thành. Nay bà đồng ý ly hôn với ông Hoàng Anh V. Bà và ông Hoàng Anh V không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Hoàng Anh V khởi kiện bà Tô Mỹ N yêu cầu ly hôn nên đây là quan hệ tranh chấp về “ly hôn”, bị đơn bà Tô Mỹ N cư trú tại ấp C, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N có yêu cầu xin vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, nên quan hệ hôn nhân giữa ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N đã không còn chung sống với nhau từ tháng 02 năm 2022 đến nay mà không thể hàn gắn và đoàn tụ, ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N đã thống nhất ly hôn như vậy quan hệ hôn nhân giữa ông V và bà N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N ly hôn là có căn cứ theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N không có con chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Ông Hoàng Anh V và bà Tô Mỹ N không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Ông Hoàng Anh V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho ông Hoàng Anh V ly hôn bà Tô Mỹ N.

2. Về án phí: Ông Hoàng Anh V chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0019057 ngày 10 tháng 7 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy ông Hoàng Anh V không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thị Vẹn

